

Số: 27/2024/QĐST-VDS

Mèo Vạc, ngày 22 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÈO VẠC, TỈNH HÀ GIANG**

*Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Cung Trần Lương.*

*Thư ký phiên họp: Bà Trần Thúy An - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang tham gia phiên họp: Ông Vừ Mí Sính - Kiểm sát viên.*

Ngày 22 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 06/2023/TLST-VDS, ngày 04 tháng 12 năm 2023 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 32/2024/QĐST-VDS, ngày 15 tháng 5 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông **Sùng Sĩa N**, sinh năm 1965; Địa chỉ: **Thôn T, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hà Giang**.*

- *Người đại diện hợp pháp/Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị **Nguyễn Thị Lan H**, sinh năm 1987; Địa chỉ: **Tổ H, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Giang** (Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền yêu cầu theo văn bản ủy quyền được xác lập ngày 03/10/2023).*

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị **Vừ Thị M**, sinh năm 1990; Nơi cư trú cuối cùng: **Thôn T, thị trấn M, huyện M, huyện M, tỉnh Hà Giang**.*

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Theo đơn yêu cầu đề ngày 30/11/2023, các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ, biên bản lấy lời khai và tại phiên họp người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu trình bày: Con trai của ông **Sùng Sĩa N** là anh **Sùng Mí N1** có tổ chức đám cưới với chị **Vừ Thị M** vào khoảng năm 2008 theo phong tục địa phương, không đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống, anh **N1** và chị **M** có 03 con chung là

cháu **Sùng Thị M1**, sinh năm 2006; cháu **Sùng Mí P**, sinh năm 2009 và cháu **Sùng Mí S**, sinh năm 2004. Cuối năm 2013 – đầu năm 2014, sau khi anh **Sùng Mí N1** chết, chị **Vừ Thị M** bỏ đi biệt tích khỏi địa phương. Chị **M** bỏ đi không nói cho ai biết, không biết đi đâu, không biết còn sống hay đã chết. Gia đình đã áp dụng nhiều biện pháp tìm kiếm đến nay vẫn không rõ tung tích, đã báo cáo chính quyền địa phương tìm kiếm giúp. Sau khi anh **Sùng Mí N1** chết, chị **Vừ Thị M** bỏ đi, ông **Sùng Sĩa N** đã trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục các cháu **Sùng Thị M1**, **Sùng Mí P**, **Sùng Mí S** từ đó đến nay. Ông **N** đề nghị Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc tuyên bố chị **Vừ Thị M** mất tích theo quy định của pháp luật. ông **N** xin được miễn lệ phí sơ thẩm.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, Thư ký, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Thực hiện theo đúng quy định của pháp luật tố tụng. Về nội dung: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 68 Bộ luật dân sự và Điều 369, 370, 388, 389 của Bộ luật tố tụng dân sự để chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông **Sùng Sĩa N** có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị **Vừ Thị M** mất tích là việc dân sự không có tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, chị **Vừ Thị M** có nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích tại **huyện M**, căn cứ khoản 3 điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 361 Bộ luật tố tụng dân sự, xác định quan hệ pháp luật của việc dân sự là “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang.

[2] Về nội dung: Ngày 01/12/2023 chị **Nguyễn Thị Lan H** nộp đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị **Vừ Thị M** mất tích. Tòa án đã ban hành Quyết định số 33/2023/QĐ-TA, ngày 05/12/2023 thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là chị **Vừ Thị M**, nhấn tin trên Đài Tiếng nói Việt Nam(VOV); nhấn tin trên Báo Công lý trong ba số liên tiếp số 03, 04, 05 ra các ngày 10, 12, 17 tháng 01 năm 2024. Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên, nhưng việc tìm kiếm chị **Vừ Thị M** vẫn không có tin tức gì, không có kết quả xác thực chị **M** còn sống hay đã chết. Qua xác minh tại địa phương, chị **Vừ Thị M**, sinh năm 1990; có nơi cư trú cuối cùng tại **thôn T, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hà Giang** đã bỏ đi biệt tích từ năm 2014 đến nay không có tin gì. Xét yêu cầu tuyên bố chị **Vừ Thị M** mất tích của ông **Sùng Sĩa N** là có căn cứ theo quy định tại

khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự và khoản 3 Điều 27, Điều 387, 388 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự nên chấp nhận.

[3] Ông **Sùng Sia N** không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người bị yêu cầu tuyên bố mất tích, nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí và chi phí tố tụng khác: Ông **Sùng Sia N** có đơn xin miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự được chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Về chi phí thông báo trên báo, đài trung ương đã được **Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H** hỗ trợ kinh phí đăng thông báo tìm kiếm theo Nghị quyết số 17/2023/NQ-HĐND ngày 15/8/2023 của **Hội đồng nhân dân tỉnh H**; Văn bản số 2662/UBND-NCPC ngày 23/8/2023 của **Ủy ban nhân dân tỉnh H**, nên không xem xét.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, Điều 361, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 387, 388 và Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 68 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông **Sùng Sia N**:

Tuyên bố chị **Vừ Thị M**, sinh năm 1990; nơi cư trú cuối cùng: **Thôn T, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hà Giang** mất tích.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Miễn toàn bộ lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự cho ông **Sùng Sia N** theo Thông báo số 136a/2023/TB-TA ngày 04/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định; đối với đương sự vắng mặt (nếu có), thời hạn kháng cáo tính từ ngày quyết định được niêm niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

*Nơi nhận:*

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

- Đương sự;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Mèo Vạc;
- UBND thị trấn Mèo Vạc;
- TTTGPLNN tỉnh Hà Giang;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.